

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HSST
Ngày 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Huy Hoàng và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS, ngày 08/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/HSST-QĐ, ngày 23/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cư A P, sinh năm: 2003, tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nãm N. xã S, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; nơi tạm trú: Không; nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cư A H (sinh năm 1975) và bà Ma Thị G (sinh năm 1974); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/11/2022 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông (có mặt).

Bị hại: Anh Lê Tấn L, sinh năm 1985 (vắng mặt); chị Võ Thị Châu L, sinh năm 1986 (có mặt); cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng: Chị Quách Thị T, sinh năm 1985; ông Trịnh Văn T, sinh năm 1971; cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01/11/2022, Cư A P đi bộ một mình tại khu vực xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để tìm kiếm nhà dân nào có sơ hở thì đột nhập để

chiếm đoạt tài sản. Khi P đi đến nhà của vợ chồng anh Lê Tấn L và chị Võ Thị Châu L tại thôn N, xã Đ thì thấy nhà anh L đã tắt hết điện trong nhà, phía trước sân có đèn điện chiếu sáng nên P quyết định đột nhập. P đi đến ngói ẩn nấp ở góc cây phía trước hàng rào để đợi gia đình anh L ngủ say và không có người qua lại. Khoảng 30 phút sau, P trèo qua hàng rào ở góc bên trái phía trước sân nhà anh Lĩnh thì có tiếng chó sủa, P sợ gia đình anh L phát hiện nên trèo ra ngoài rồi tiếp tục ẩn nấp.

Đến khoảng 01 giờ ngày 02/11/2022, thấy chó ngừng sủa và xung quanh không có người đi lại nên P tiếp tục trèo qua hàng rào, đi đến cửa chính nhà anh L làm bằng nhôm kính, vặn mở tay nắm cửa nhưng không mở được nên P đứng quan sát xung quanh. Đến 02 giờ cùng ngày, P thấy có thể phá được cửa từ bên ngoài nên đã dùng chân phải đạp mạnh vào tấm nhôm cánh cửa làm bung phần nhôm lá tạo thành lỗ hổng kích thước (47x20)cm rồi P chui qua lỗ và đi vào trong phòng khách. P đi vào phòng ngủ đầu tiên phía bên tay trái thì thấy trên giường có 02 cháu nhỏ là con của anh L đang nằm ngủ. Sau đó, P đi vào phòng ngủ thứ hai thì thấy vợ chồng anh L đang nằm ngủ. Do có ý định đe dọa, khống chế vợ chồng anh L để chiếm đoạt tài sản nên P đi đến phòng bếp nhà anh L để tìm kiếm hung khí. Do trời tối, P bật công tắc điện phòng bếp thì thấy gần bồn rửa chén có 3 con dao đang để trên giá, P rút từng con dao lên kiểm tra rồi lấy 01 con dao mũi nhọn dài 23,5cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12,5cm, bản dao rộng 02cm rồi đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh L. Lúc này, Pao dí sát mũi dao vào trán của anh L làm anh L bị thương và tỉnh dậy. P nói: *“Tao là cướp đây, bây giờ mày đưa cho tao 10 triệu thì tao đi, còn không thì con dao này sẽ làm tiền cho mày (ý của P là vợ chồng chị L không đưa tiền thì P sẽ đâm giết vợ chồng chị L)”*, anh L nói: *“10 triệu thì em không có, em chỉ có ít thôi”*, P nói: *“Không sao, thế cũng được”*. Lúc này chị L cũng tỉnh dậy, anh Lĩnh nói chị L đi lấy tiền để đưa cho Pao nên chị L đi sang phòng ngủ kế bên để lấy tiền còn P vẫn dùng dao khống chế anh L. Khoảng 02 phút sau, chị L quay lại cho P số tiền 205.000 đồng. P cầm dao và số tiền này đi ra ngoài bằng cửa chính, rồi ra đường lớn gần cây xăng H thuộc thôn N, xã Đ. P lấy 10.000 đồng của mình bỏ chung cùng với số tiền 205.000 đồng đã chiếm đoạt của gia đình anh L, tổng cộng là 215.000 đồng. P sử dụng 40.000 đồng để mua đồ ăn và nước uống, còn lại 175.000 đồng thì cất vào túi quần. Do sợ gia đình anh L báo Công an nên P quay lại nhà anh L để nghe ngóng. Khi P đi đến cổng chào thôn N thì bị Công an xã Đ phát hiện và thu giữ trên người Pao 01 con dao và số tiền 175.000 đồng.

Hậu quả, anh L bị thương ở trán, vết rách da dài 0,3cm cách chân mày trái 04cm; cửa nhôm nhà anh L bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐG, ngày 13/12/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại của cửa nhôm tại thời điểm ngày 02/11/2022 là 325.000 đồng; giá trị của 01 con dao dài 23,5cm là 36.000 đồng.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-GN, ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Cur A P về tội *“Cướp tài sản”* theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cư A P phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cư A P từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cư A P.

Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại số tiền 175.000 đồng và 01 con dao dài 23,5cm cho chị Võ Thị Châu L là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 đĩa DVD-R được niêm phong, ký hiệu “CTS ngày 02/11/2022” là chứng cứ dữ liệu điện tử nên lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh L và chị L không có yêu cầu.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố là đúng và không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/11/2022, Cư A P đột nhập vào nhà của anh Lê Tấn L và chị Võ Thị Châu L tại Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông rồi dùng dao, là phương tiện nguy hiểm tấn công, đe dọa anh L rồi chiếm đoạt của vợ chồng anh L số tiền 205.000 đồng và 01 con dao trị giá 36.000 đồng. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt là 241.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Cụ thể, Điều 168 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

...”.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản và quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Ngoài ra trong vụ án này, Cư A P còn có hành vi làm hư hỏng cửa nhôm của gia đình anh L nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Ngày 04/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã có văn bản số 76/CV-VKS-GN đề nghị Công an thành phố G xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên là có căn cứ. Về hành vi Cư A P dùng dao gây thương tích cho anh L nhưng anh L không yêu cầu giám định nên không xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa trả lại số tiền 175.000 đồng và 01 con dao (*đặc điểm nêu tại biên bản trả lại tài sản lập ngày 02/01/2023*) cho chị Võ Thị Châu L là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Đối với 01 đĩa DVD-R được niêm phong, ký hiệu *“CTS ngày 02/11/2022”* (*miêu tả cụ thể tại biên bản làm việc và biên bản niêm phong lập ngày 21/12/2022*) là chứng cứ dữ liệu điện tử nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh L và chị L không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cư A P phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cư A P 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Cư A P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP G;
- Công an TP G;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành